

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp Dịch vụ thẩm định giá máy gây mê kèm thở theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp Dịch vụ thẩm định giá máy gây mê kèm thở.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM - Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16 giờ, ngày 23/02/2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Lầu 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Phạm Cao Lâm Số điện thoại: 028.3952.5140

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (K22-281-pclam) (02).

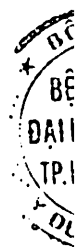
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tấn

PHỤ LỤC 1– DANH MỤC DỊCH VỤ MỜI CHÀO GIÁ
 (Kèm theo Công văn số ~~324~~ ³²⁴./BVDHYD-VTTB ngày 15./02./~~2023~~ ²⁰²³.)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Yêu cầu về cung cấp dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ thẩm định giá máy gây mê kèm thở	- Phạm vi công việc đối với nhà thầu: + Xác định giá trị hàng hóa để làm cơ sở duyệt dự toán gói thầu; + Đảm bảo phạm vi, khối lượng công việc tính toán trong dự toán là phù hợp; + Phương pháp lập dự toán của đơn vị, bộ phận tư vấn phù hợp với các quy định của luật pháp hiện hành. - Nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu: + Thẩm định giá tất cả hàng hóa tuân thủ theo: Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá; Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24/02/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá; Các tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam. - Đối tượng thẩm định giá: Theo Phụ lục 2.	Gói	01



PHỤ LỤC 2 – DANH MỤC ĐỐI TƯỢNG THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Công văn số 324/BVĐHYD-VTTB ngày 15/02/2023)

TT	Tên danh mục thẩm định giá hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy gây mê kèm thở chức năng nâng cao	- Yêu cầu chung: + Thiết bị mới 100%. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau + Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương - Yêu cầu về cấu hình: + Máy chính với màn hình hiển thị có chức năng cảm ứng: 01 cái + Cảm biến đo lưu lượng thở vào và thở ra: 02 cái + Cảm biến đo nồng độ oxy: 01 cái + Dây dẫn khí Oxy: 01 cái + Dây dẫn khí nén (Air): 01 cái + Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ thải khí mê chủ động, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bình bốc hơi: 02 cái + Bộ cung cấp khí Oxy phụ trợ được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ theo dõi khí mê, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ dây thở người lớn dùng nhiều lần: 01 bộ + Bộ dây thở trẻ em dùng nhiều lần: 01 bộ + Mặt nạ thở dùng cho người lớn: 01 cái + Mặt nạ thở dùng cho trẻ em: 01 cái + Bóng bóp sử dụng nhiều lần: 01 cái + Phổi giả: 01 cái + Xe đẩy máy tích hợp đồng bộ với máy chính: 01 cái + Tay đỡ dây thở tích hợp đồng bộ với xe đẩy máy: 01 cái	Cái	01

TT	Tên danh mục thẩm định giá hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Dây trích mẫu khí kèm bể nước sử dụng một lần hoặc tương đương: 10 bộ + Vôi soda: 5 kg - Yêu cầu về kỹ thuật + Tích hợp đồng bộ sử dụng cho người lớn, trẻ em và sơ sinh + Cho phép gây mê bằng lưu lượng thấp tối thiểu 200 ml + Trộn khí bằng hệ thống điện tử + Hoạt động bằng cơ chế bóng xếp hướng lên hoặc cơ chế piston + Tính toán được dòng khí oxy tối thiểu cần thiết để duy trì FiO2 + Màn hình hiển thị màu, kích thước ≥ 15 inch, điều khiển bằng chức năng cảm ứng và núm xoay + Có cổng khí oxy phụ trợ để bệnh nhân thở oxy hay tự thở oxy trong khi gây mê + Van giới hạn áp lực an toàn ≤ 5 cmH2O đến ≥ 70 cmH2O + Bộ theo dõi khí mê: tự động nhận diện được các loại khí mê và đo nồng độ khí mê; đo được nồng độ thở vào và thở ra của khí O2, CO2; đo được thông số MAC + Có cổng xả khí gây mê thừa + Có chế độ hỗ trợ thủ thuật phức tạp như huy động phế nang và phẫu thuật tim hở + Có chế độ bù do thất thoát tạo ra bởi bình hấp thụ CO2 và các phụ kiện phụ trợ + Các chế độ thở: Chế độ thông khí thủ công bằng bóng bóp tay (Manual) hoặc bệnh nhân tự thở (Spon); Chế độ gây mê hở; Chế độ kiểm soát thể tích (VC); Chế độ kiểm soát áp lực (PC); Chế độ kiểm soát áp lực đảm bảo thể tích (PCV); Chế độ thở bắt buộc ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát áp lực (PC-SIMV); Chế độ thở bắt buộc ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát thể tích (VC-SIMV); Chế độ thở bắt buộc ngắt quãng đồng bộ		

TT	Tên danh mục thẩm định giá hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
		SIMV kiểm soát áp lực đảm bảo thể tích (PVC-SIMV); Chế độ thở áp lực dương liên tục có hỗ trợ áp lực (CPAP-PS) + Các thông số cài đặt: thể tích khí lưu thông, tần số thở, thời gian thở vào, tỷ lệ I:E, cửa sổ trigger, độ nhạy trigger, áp lực dương cuối kỳ thở ra, áp lực thở vào, áp lực tối đa, ngưỡng ngắt kỳ thở vào, thời gian ngưng kỳ thở vào + Các thông số theo dõi: áp lực đường thở, áp lực bình nguyên, áp lực đỉnh, áp lực trung bình, áp lực dương cuối kỳ thở ra, thể tích khí lưu thông, thông khí phút, tần số thở, nồng độ % O₂ thở vào, nồng độ % CO₂ cuối kỳ thở ra + Chức năng báo động: báo động bằng âm thanh và hình ảnh trên màn hình hiển thị; điều chỉnh được mức âm thanh báo động; nút tắt tạm thời báo động trong khoảng thời gian 90 giây + Pin dự phòng tích hợp theo máy có thời gian sử dụng ≥ 30 phút trong trường hợp nguồn điện cung cấp bị ngắt + Xe đẩy đồng bộ với máy chính: phanh hãm trung tâm; vị trí lắp đặt riêng cho monitor theo dõi bệnh nhân		
2	Máy gây mê kèm thở chức năng cơ bản	- Yêu cầu chung: + Thiết bị mới 100%. Sản xuất từ năm 2022 trở về sau + Đạt tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương - Yêu cầu về cấu hình: + Máy chính với màn hình hiển thị có chức năng cảm ứng: 01 cái + Cảm biến đo lưu lượng thở vào và thở ra: 02 cái + Cảm biến đo nồng độ oxy: 01 cái + Dây dẫn khí Oxy: 01 cái + Dây dẫn khí nén (Air): 01 cái	Cái	01

TT	Tên danh mục thẩm định giá hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ thải khí mê chủ động, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bình bốc hơi: 02 cái + Bộ cung cấp khí Oxy phụ trợ được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ theo dõi khí mê, được tích hợp với máy chính: 01 cái + Bộ dây thở người lớn dùng nhiều lần: 01 bộ + Bộ dây thở trẻ em dùng nhiều lần: 01 bộ + Mặt nạ thở dùng cho người lớn: 01 cái + Mặt nạ thở dùng cho trẻ em: 01 cái + Bóng bóp sử dụng nhiều lần: 01 cái + Phổi giả: 01 cái + Xe đẩy máy tích hợp đồng bộ với máy chính: 01 cái + Tay đỡ dây thở tích hợp đồng bộ với xe đẩy máy: 01 cái + Dây trích mẫu khí kèm bẫy nước sử dụng một lần hoặc tương đương: 10 bộ + Vôi soda: 5 kg - Yêu cầu về kỹ thuật + Tích hợp đồng bộ sử dụng cho người lớn, trẻ em và sơ sinh + Cho phép gây mê bằng lưu lượng thấp tối thiểu 200 ml + Hoạt động bằng cơ chế bóng xếp hướng lên hoặc cơ chế piston + Màn hình hiển thị màu, kích thước ≥ 15 inch, điều khiển bằng chức năng cảm ứng và núm xoay + Có cổng khí oxy phụ trợ để bệnh nhân thở oxy hay tự thở oxy trong khi gây mê + Van giới hạn áp lực an toàn ≤ 5 cmH₂O đến ≥ 70 cmH₂O + Bộ theo dõi khí mê: tự động nhận diện được các loại khí mê và đo nồng độ khí mê; đo được nồng		

TT	Tên danh mục thẩm định giá hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
		độ thở vào và thở ra của khí O₂, CO₂; đo được thông số MAC + Có cổng xả khí gây mê thừa + Có chế độ bù do thất thoát tạo ra bởi bình hấp thụ CO₂ và các phụ kiện phụ trợ + Các chế độ thở: Chế độ thông khí thủ công bằng bóng bóp tay (Manual) hoặc bệnh nhân tự thở (Spon); Chế độ gây mê hở; Chế độ kiểm soát thể tích (VC); Chế độ kiểm soát áp lực (PC); Chế độ kiểm soát áp lực đảm bảo thể tích (PCV); Chế độ thở bắt buộc ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát áp lực (PC-SIMV); Chế độ thở bắt buộc ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát thể tích (VC-SIMV); + Các thông số cài đặt: thể tích khí lưu thông, tần số thở, thời gian thở vào, tỷ lệ I:E, cửa sổ trigger, độ nhạy trigger, áp lực dương cuối kỳ thở ra, áp lực thở vào, áp lực tối đa + Các thông số theo dõi: áp lực đường thở, áp lực bình nguyên, áp lực đỉnh, áp lực trung bình, áp lực dương cuối kỳ thở ra, thể tích khí lưu thông, thông khí phút, tần số thở, nồng độ % O₂ thở vào, nồng độ % CO₂ cuối kỳ thở ra + Chức năng báo động: báo động bằng âm thanh và hình ảnh trên màn hình hiển thị; điều chỉnh được mức âm thanh báo động; nút tắt tạm thời báo động trong khoảng thời gian 90 giây + Pin dự phòng tích hợp theo máy có thời gian sử dụng ≥ 30 phút trong trường hợp nguồn điện cung cấp bị ngắt + Xe đẩy đồng bộ với máy chính: bánh xe có khóa cố định; vị trí lắp đặt riêng cho monitor theo dõi bệnh nhân		

